

# Lá Số Tử Vi Và Bình Giải Chi Tiết

<p>Hỏa (-) <b>DIÊN-TRẠCH / 96</b> Tỵ</p> <p><b>PHŨ &lt;-Thổ-đđ&gt;</b></p> <p>Đại-Hạo Ân-Quang Tử-Phù Thiên-Riêu Thiên-Y Nguyệt-Đức Phá-Toái Kiếp-Sát Thiên-Trù LN Van-Tinh:</p> <p>Tuyết</p>	<p>Hỏa (+) <b>QUAN-LỘC / 86</b> Ngọ</p> <p><b>ĐÔNG &lt;+Thủy-hđ&gt;</b> <b>NGUYỆT &lt;-Thủy-hđ&gt;</b></p> <p>Hữu-Bật Văn-Xương Bệnh-Phù Thiên-Hư Thiên-Khốc Phong-Cáo Bát-Tọa Tuế-Phá</p> <p>Mộ</p>	<p>Thổ (-) <b>NÓ-BỘC / 76</b> Mùi</p> <p><b>VŨ &lt;-Kim-md&gt;</b> <b>THAM &lt;-Thủy-md&gt;</b></p> <p>Thiên-Việt Hóa-Khoa Thiên-Quan Đường-Phù Hi-Thần</p> <p>Địa-Không</p> <p>Thiên-Thương Long-Đức</p> <p>Tử</p>	<p>Kim (+) <b>THIÊN-DI / 66</b> Thân</p> <p><b>NHẬT &lt;+Hỏa-hđ&gt;</b> <b>CỰ &lt;-Thủy-đđ&gt;</b></p> <p>Tả-Phù Văn-Khúc Hóa-Ky Phi-Liêm Tam-Thai Bạch-Hổ</p> <p>TRIỆT</p> <p>Bệnh</p>
<p>Thổ (+) <b>PHÚC-ĐỨC / 106</b> Thìn</p> <p>Phục-Bình Long-Trì Quan-Phù Hoa-Cái Thiên-La</p> <p>Thai</p>	<p>Thìn Mão</p> <p>Tên: Nguyễn Hồng Phúc Năm Sinh: GIÁP TÝ Dương-Nữ Tháng: 5 Ngày: 13 Giờ THÌN</p> <p>Bản-Mệnh Hải-trung-Kim Cục: Hòa-lục-cục</p> <p><b>THÂN cư TAI-BACH (Thân) / 46: tại cung TUẤT</b> Sao Chủ Mệnh: Tham Lang Sao Chủ Thân: Linh Tinh Mệnh: Hải Trung Kim (vàng giữa biển) Cảm Tinh: Xương con chuột, xuất tướng tinh chó sói.</p> <p>Cân lượng: 3 lượng 4 chỉ Trực Ngụy</p> <p>Con nhà Bạch Đẻ (phú quý) Bà Cừu Thiên Huyền Nữ độ mạng Xem thêm Tử Bình</p> <p>2024 XemTuong.net</p>		<p>Kim (-) <b>TÁT-ACH / 56</b> Dậu</p> <p><b>TUÔNG &lt;+Thủy-hđ&gt;</b></p> <p>Thiên-Phúc Tấu-Thơ Thiên-Sứ Thiên-Quý Thiên-Hỉ Phúc-Đức Thiên-Đức Đào-Hoa Lưu-Hà</p> <p>TRIỆT</p> <p>Suy</p>
<p>Mộc (-) <b>PHŨ-MẪU / 116</b> Mão</p> <p><b>LIÊM &lt;-Hỏa-hđ&gt;</b> <b>PHÁ &lt;-Thủy-hđ&gt;</b></p> <p>Hóa-Lộc Hóa-Quyền Quan-Phù</p> <p>Kinh-Dương Địa-Kiếp</p> <p>Hồng-Loan Thiếu-Âm</p> <p>Dương</p>	<p>Mùi</p> <p>Thân</p>	<p>Thủy (+) <b>PHŨ-THÊ / 26</b> Tỵ</p> <p>Thanh-Long Thái-Tuế Đầu-Quần Thiên-Giải</p> <p>Quan-Đới</p>	<p>Thổ (+) <b>TÀI-BACH (Thân) / 46</b> Tuất</p> <p><b>CƠ &lt;-Thổ-md&gt;</b> <b>LƯƠNG &lt;-Mộc-md&gt;</b></p> <p>Quốc-Ân Tướng-Quân</p> <p>Hỏa-Tinh</p> <p>Thái-Phụ Phượng-Các Giải-Thần Điếu-Khách Thiên-Thọ Quả-Tú Địa-Võng</p> <p>TUẦN</p> <p>Đế-Vượng</p>
<p>Mộc (+) <b>MỆNH / 6</b> Dần</p> <p>Lộc-Tồn Bác-Sĩ</p> <p>Linh-Tinh</p> <p>Tang-Môn Thiên-Tài Thiên-Mã Cổ-Thần</p> <p>Trương-Sinh</p>	<p>Thổ (-) <b>HUYNH-ĐỀ / 16</b> Sửu</p> <p>Thiên-Khôi Lục-Sĩ</p> <p>Thiên-Không Thiếu-Dương Thiên-Hình</p> <p>Mộc-Dục</p>	<p>Thủy (-) <b>TỬ-TỨC / 36</b> Hợi</p> <p><b>TỬ-VI &lt;+Thổ-bh&gt;</b> <b>SÁT &lt;+Kim-vd&gt;</b></p> <p>Tiểu-Hạo Trực-Phù Địa-Giải</p> <p>TUẦN</p> <p>Lâm-Quan</p>	

md = miếu địa vd = vượng địa đđ = đắc địa bh = bình hoà hđ = hãm địa

XemTuong

THÔNG TIN CÁ NHÂN	
Họ Tên	Nguyễn Hồng Phúc
Ngày Sinh Tây	Thứ Ba Ngày 12 Tháng 6 Năm 1984
Ngày Sinh Âm	13/5/1984 - Ngày Đinh Sửu Tháng Canh Ngọ Năm Giáp Tý
Ngày Sinh Xấu	Ngày 13 Tháng 5 Năm 1984 phạm ngày xấu Tam Nương.
Giờ Sinh	Giáp Thìn (7:00)
Giới Tính	Dương Nữ
Tuổi	41 tuổi Giáp Tý
Tiết khí	Sinh vào mùa Mang chủng (Chòm sao tua rua mộc) - Kinh độ mặt trời 75°
Trực	Trực Ngụy
Cân Lượng	3 lượng 4 chỉ

Mệnh	Hải Trung Kim (vàng giữa biển)
Cảm Tinh	Xương con chuột, xuất tướng tinh chó sói.
Sao Chủ Mệnh	Tham Lang
Sao Chủ Thân	Linh Tinh
Con Nhà	Con nhà Bạch Đẻ (phú quý)
Độ Mạng	Bà Cửu Thiên Huyền Nữ độ mạng
Màu Sắc	hạp màu: đen, trắng - kỵ: vàng, đỏ

Thân chào Quý Cô Nguyễn Hồng Phúc.

Chúng tôi xin gửi đến Quý Cô Nguyễn Hồng Phúc lá số trọn đời này và luận giải cùng Quý Cô những vấn đề mà Quý Cô đang quan tâm trong lá số. Trong một số đoạn bình giải, có những đoạn được trích nguyên văn trong sách Tử Vi xưa nên văn phong có phần hơi thẩn thẩn, nếu có phiền lòng thì xin Quý Cô Nguyễn Hồng Phúc thông cảm bỏ qua vì đó là những lời bình được lập trình để bình giải lá số.

### Tổng Quát Bình Giải

Quý Cô Giáp Tý có Thái Dương chiếu mạng, sinh nhằm Thiên Quý, là người thông minh, năng động, dáng dấp thanh sang...được nhiều người quý mến, dễ trở nên tự cao và khởi nhiều tham vọng.

Là người có tầm nhìn xa, biết nắm bắt thời cơ rất phù hợp với các ngành thương mại, dịch vụ, sản Xuất, ngoại giao...hơn các nghề chuyên môn, kỹ thuật.

Quý Cô thuộc vào hàng Cao số, có thể trở thành người nổi tiếng nhưng nếu không tự kìm chế tánh khinh người, sống chỉ biết lợi mình, chèn ép kẻ khác thì sự nghiệp khó tránh khỏi thăng trầm, chao đảo, gặp nhiều bất trắc tai nạn. Đa phần, một tay lập nên sự nghiệp, càng Xa xứ càng dễ thành công. Tiền Vận có lắm đổi thay, đường tình duyên không thuận. Phải đi vào Trung niên sự nghiệp mới Vững Vàng. Càng ăn ở có phước, biết Chia sẻ giúp đỡ người, Công danh tài lộc ngày Càng hưng Vượng. Tuổi già hoàn toàn Sung Sướng.

Tuy mỗi người đều có số phận khác nhau, nhưng không phải do ai đặt để. Tất cả đều tự mình gây tạo. Nếu biết cư xử hợp đạo lý, có lòng thương người, biết tính toán lợi mình, lợi người, sẵn sàng chia sẻ khó khăn với người thì dù có sinh lỗi số cũng gặp nhiều may mắn, sự nghiệp vững vàng, gia đình hạnh phúc. Nếu sinh thuận số mà sống ích kỷ hại nhân thì công danh tài lộc có lên đến tột đỉnh cũng sẽ dễ dàng tan hoại, cuối đời phải trả giá cao. Vì vậy, số phận của mỗi người không bằng được luật Nhân Quả tự nhiên. Người Xưa có câu: "Xưa nay Nhân định thắng Thiên cũng nhiều", nên lấy đó làm phương châm trong cuộc sống, chắc chắn sẽ được tốt đẹp.

*Giáp Tý số mạng như vậy  
Đời đổi nhà cửa sau này mới yên  
Anh em giàu có chẳng mong  
Tự tay lập nghiệp chẳng trông cậy nhờ  
Lương duyên trắc trở buổi đầu  
Phải quen nhau trước mới hầu lập gia.*

### Hạn năm Giáp Thìn 2024 Bình Giải

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cô gặp **Kê hời viên**: Là gà về vườn. Gà về vườn thì được no đủ, là một năm vui vẻ, nhiều thức ăn, có lúa không thiếu. Cầu tài có tài, cầu quan được quan, biết tin ở mình thì mọi việc đều thành công rực rỡ. Về tình cảm: Việc dự tính đã lâu được thành công vì biết liệu lĩnh.

Trong Năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cô Giáp Tý 41 tuổi gặp sao **Thổ Tú**. Người bị sao này thường kỵ tháng 4 và tháng 8, nên đề phòng kẻ tiểu nơn, gia-đạo đưa đến bất an và buồn phiền.



Trong năm Giáp Thìn 2024 này Quý Cô gặp hạn **Huỳnh Tiền** Thường hay có chứng đau đầu, xây xẩm. Không nên mưu lợi bằng đường thủy, đừng bảo chứng cho ai vì ắt sẽ sanh chuyện bất lợi.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cô 41 tuổi, gặp hạn **Tam Tai**. Hạn tam tai tức là hạn của 3 năm liên tiếp đến với mỗi tuổi. Tam - Ba, số 3, thứ ba; Tai- tai họa, họa hại. Trong một đời người, cứ 12 năm thì có 3 năm liên tiếp gặp hạn tam tai. Về cơ bản: năm đầu Tam tai, không nên bắt đầu làm việc trọng đại; năm giữa tam tai, không nên dừng việc đang tiến hành (vì thường sau đó tiếp tục để gặp trở ngại); năm cuối Tam tai, không nên kết thúc việc quan trọng vào đúng năm này.

Trong năm Giáp Thìn 2024 này, Quý Cô 41 tuổi Phạm **Hoang Ốc** ở Ngũ Thọ Tử ly thân phòng tử biệt. Tuổi này làm nhà là phạm, trong

nhà chia rẽ, lâm vào cảnh tử biệt sinh ly. [Xem chi tiết sao hạn](#)

## Quý Cốc Toán Mệnh

Để chắc chắn và đi sâu hơn trong phần bình giải lá số tử vi, chúng tôi kết hợp thêm phần phụ đoán theo Quý Cốc Toán Mệnh để Quý Cô có thể biết rõ hơn về số mệnh mình. Xem Tử vi chấm net nhận thấy tứ trụ của Quý Cô có Lương Đầu Kiềm là **Giáp Giáp**, ứng với quẻ **BÁT THUẦN CHẤN**. Theo Quý Cốc tiên sinh, đây là cục **TÙNG LÂM THÁI TÂN** (Hái củi rừng rậm), nghĩa là: Sinh trưởng trong gia đình giàu sang kết quả bình thường. (Sinh trưởng phú quý chi gia kết quả bình bình.)

Các câu thơ sau chứa đựng nhiều hàm ý tiên định của Quý Cốc Tiên Sinh và cùng lời bình giản lược:

- Thử mệnh vi nhân thông minh, Lập chí cô cao, Đa học thiếu thành, truyện văn cường ký (Mệnh này là người thông minh lập chí cao nhưng cô đơn Học nhiều thành ít, nghe được nhớ lâu).
- Trung niên tự hiềm cô độc, tứ tuần chi hậu khước hỷ đắc ngộ Quý nhân, Hữu quý nhân tửu thực, vô quý nhân tài bạch (Trung niên tự thấy cô độc, sau 40 tuổi vui được gặp quý nhân, Có quý nhân ăn uống, không quý nhân tiền bạc).
- Đại sự hóa tiểu, tiểu sự hoá vô, Tác sự nghi lự, tương thức dị sơ (Việc lớn hóa nhỏ, việc nhỏ thành không, Làm việc nghi ngờ nghĩ ngợi, cùng người bạn thân lâu rồi lại trở thành sơ).
- Ái điền đạm, lạc thanh hư, Chỉ nhân lập tính bất định, kỹ phiên tiến thoái tư thủ (Yêu thích sự điền đạm, vui trong cảnh thanh hư, Chỉ vì là người có tính không ổn định, mấy phen trong đời tiến thoái nhùng nhằng).
- Bất kiêu bất lận, bất ngạo bất xiêm, Chí khí khí hào dật, tâm tính lang câu (Không kiêu căng, không gian lận, không ngạo mạn, không xiêm nịnh, Chí khí phóng khoáng hào hiệp, tâm tính khó ràng buộc).
- Nhi nữ bất đắc lực, tạn thị nhất trùng không, Vu ta hề! bán tục chi mệnh đã! (Con trai và gái đều không đắc lực, tất cả đều thành không, Than ôi! đó là mệnh nửa tăng nửa tục vậy!). [xem chi tiết](#)

## Lượng Số Bình Giải

### Số 3 lượng 4

Số mạng cao xanh đã định rồi  
Có căn tu niệm được cao ngời  
Xuất gia đầu Phật quy Tam Bảo  
Uy đức tòa sen chín phẩm ngời.

Nói chung, Quý Cô có số lượng và số chỉ này thì có số tu hành. Sớm muộn cũng xuất gia nương nhờ của Phật, duyên nợ lỡ làng, nhang trái. Đàn ông thì làm ăn thất bại long đong lận đận, nghèo khổ.

## Mệnh bình giải

**CHI SINH CAN:** Quý Cô được thành công là nhờ may mắn chứ khả năng, thực lực chưa đạt được mức độ ấy. Cuộc đời Quý Cô là một chuỗi dài may mắn tiếp nhau để có từ thành công này đến thành công khác. Hay không bằng hên. Ngoài ra Quý Cô có cung Mệnh ở thế sinh nhập (cung mệnh ở cung dương). Thế thu vào, thế hưởng lợi! Thường là người kỹ lưỡng làm việc gì cũng suy xét, tính toán cẩn thận trước khi bắt tay vào

**CỤC KHẮC MỆNH:** Sự thành công của Quý Cô thường gặp nhiều gian khổ hoặc gặp cảnh trái ý hoặc gặp môi trường không thích hợp.

**Tuổi Tí:** Sao chủ Mệnh: THAM-LANG. Sao chủ Thân: Linh-Tinh.

Lộc-Mã-Tối-Hĩ-Giao-Trì: Lộc-Tồn có Thiên-Mã đồng cung: Mọi sự chóng thành tựu, công danh, tài lộc điều hưng vượng.

Mệnh cư Dần có cách CỒ-NGUYỆT-ĐÔNG-LƯ'NG là số làm về quan trường thì tốt, không có Cát, Hóa lại gia sát-tinh thì bình thường. Nếu gặp Tứ-Sát (Kinh, Đà, Hỏa, Linh), Địa-Không, Địa-Kiếp là hạ cách.

Mệnh hay một cung có tam hợp có Hung Tinh là cách mệnh VCD Kiến Tam Không, trái lại cuộc đời như cõi mộng, như giấc Hoàng Lương, phú quý không bền (trích Tử Vi Kinh Nghiệm và Luận Giải của Minh Châu trang 147).

Mệnh vô-chính-diệu: Người thông minh, khôn ngoan và có một đặc tính rất đặc biệt là khi gặp phải một vấn đề cần phải giải quyết dứt khoát thì thường hay lưỡng lự, đắn đo

Người tài ba xuất chúng, thường hiển đạt về võ nghiệp, có uy quyền và danh tiếng lừng lẫy (Linh đắc-địa tọa thủ, gặp Hỏa-Tinh chiếu). Người rất giàu (Lộc-Tồn tọa thủ gặp CỒ, LƯ'NG hội hợp).

Có vẻ mặt buồn tẻ. Quà cảm, nghị lực, quyền biến, ứng phó được với nghịch cảnh, có khả năng xét đoán, lý luận, hay hùng biện. Gia đạo, hôn nhân thường bị trắc trở, phải muộn chồng, phải cưới chạy tang nếu không thì khóc chồng, góa bụa hoặc buồn phiền, sầu khổ vì chồng con. Không tốt cho việc sanh nở, có thể bị đau yếu tử cung, dễ bị hư thai, hay rất khó nuôi con (Tang-Môn (Mộc) Đắc-địa). Thường ưu tư, lo việc người, gánh vác việc thiên hạ. Riêng Mộc mệnh: "Tang Môn thuộc mộc, Mộc Mệnh phùng thủ, thường nhị tán (có 2 tang)". Không thích giao thiệp, ít giao thiệp, ít bạn bè có gì thì hay giữ trong lòng ít khi thổ lộ ra ngoài (Cồ-Thần (Thổ)).

Thông minh, học rộng, có tài tổ chức, có nhiều sáng kiến, biết quyền biến theo nhiều hoàn cảnh. Tính nhân hậu, tử thiện, đoan chính (Lộc-Tồn (Thổ)). Khắc chế được tính lã lơi của Đào-Hoa, Hồng-Loan. Ngoài ra còn được vinh hiển, sống lâu Nếu bị THIÊN-CỒ, Địa-Không, Địa-Kiếp hội hợp, nên thoát tục mới được thanh nhàn. Ngoài ra Lộc-Tồn còn báo cho biết được hưởng của cải của tiền nhân để lại

Đa tài, có khả năng trong nhiều lãnh vực, tháo vác, mau mắn (Thiên-Mã (Hỏa) ở Dần). Tuy nhiên chỉ người mệnh Mộc mới được thuộc

quyền xử dụng, bạc nhược với người tuổi Kim, vất vả với người mệnh Thủy, điều linh cho người mệnh Thổ, làm lợi cho người mệnh Hỏa Độ lượng, nhân từ, quang đại "Trường sinh là đất sống của ngũ hành, gặp Trường Sinh là người nhiều tài cán, sớm thành công, hạnh phúc vô cùng." (Trích sách Tử Vi đầu số toàn thư của Vũ Tài Lục trang 266)

Nếu bạn tin vào thuyết "Nhân Quả" thì người tuổi Tí có sao Thiên-Tài ở Mệnh: Nên trao dồi nhân đức, khả năng mới có thể gạt hái được những kết quả mong muốn (trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An Đỗ-văn-Lưu, Cam-Vũ trang 286).

## Thân bình giải

Thân cư Tài-Bạch: Người đời đánh giá trị đạo đức và nhân phẩm của con người trên cách xử dụng đồng tiền. Giàu mà nhân đức hoặc nghèo mà thanh bạch. Ngoài ra đồng tiền cũng là thước đo sự thành công trên đường đời (về mặt vật chất) và là căn bản của hạnh phúc. Thành ra cung này còn nói cho ta biết Quý Cô có phải là người làm nô lệ cho đồng tiền hay làm chủ đồng tiền. Ngoài ra tài chánh của Quý Cô liên quan rất mật thiết với nghề nghiệp của họ.

Thầy tu (TUẦN, TRIỆT án ngữ, có CO, LU'ONG đồng cung hay chiếu).

Đàn bà, Thân có TUẦN: Sẽ không còn là con gái trước khi về nhà chồng (trích TỬ VI CHỈ NAM của Song-An, Đỗ-văn-Lưu trang 309).

Thân có CO, LU'ONG gặp sao Hóa-Lộc cùng với Thiên-Mã thì rất giàu có.

Thân có Tướng-Quân, Lộc-Tồn và Thiên-Mã là kẻ giàu sang, anh hùng.

## Phụ Mẫu bình giải

Cha mẹ hay gặp tai nạn bất kỳ và rất vất vả. Con không thể chung sống được với cha mẹ. Nên làm con nuôi họ khác (LIÊM, PHÁ đồng cung).

Cha hay mẹ hay mắc nạn, nhất là kiện cáo tù tội và thường phải xa nhau Gia đình túng thiếu, cha mẹ và con cũng không hợp tính nhau (LIÊM-TRINH đồng cung Kinh Dương, Đà-La).

Thường thì cha mẹ nghèo hèn hay chết sớm hoặc không thể sống gần cha mẹ được (Địa-Không, Địa-Kiếp hội hợp).

Sớm xa cách cha hay mẹ hay con không thể sống gần cha mẹ được (Kinh, Đà, Địa-Không, Địa-Kiếp).

Cha hay mẹ có tật hoặc bị điếc hay có thể bị mất sớm hoặc chia ly (Kinh Dương, Đà-La).

Cha mẹ vất vả nếu không cũng bất hòa hay cha mẹ và con không hợp tính nhau Có thể cha mẹ bị mất sớm hay bị ngục tù, chia cách. Có thể không nhờ vả được cha mẹ mà còn phải gánh nợ của cha mẹ để lại (Địa-Kiếp (Hỏa)).

Cha mẹ có của (Hóa-Lộc (Mộc)).

Cha mẹ có quyền thế (Hóa-Quyền (Thủy)).

Phú: "Kinh Đà cha mẹ cùng con bất đồng" Lúc nhỏ đã khác với cha mẹ (Kinh).

Cha mẹ có tinh thần ganh đua (Quan-Phủ (Hỏa)).

Cha mẹ người âm thầm suy tính, dễ tin, dễ bị thiệt thòi vì đôi khi chủ quan. Thông minh, vui vẻ, hòa nhã, nhân hậu, từ thiện (Thiếu-Âm (Thủy)).

## Phúc đức bình giải

Được phú quý, dòng họ khá giả (Long-Tri (Thủy)).

## Điền Trạch bình giải

**Chú ý:** cung Điền xấu thì con người nghèo về nhà cửa, ruộng vườn, xe cộ, hoa màu, cơ xưởng làm ăn, vật phẩm sản xuất. Cung Điền xấu không có nghĩa là nghèo tiền bạc (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

THIÊN-PHỦ: Vì chủ về điền trạch cho nên dù gặp nhiều sao xấu đi nữa vẫn tạo lập được nhà cửa, đất đai

Được hưởng của thừa tự do ông bà hay cha mẹ để lại hay được người cho nhà, cho đất (Ân-Quang (Mộc)).

Phú: "Lưỡng Hao chiếu vào Điền Tài, Tán nhiều tự ít mấy ai nên giàu". Kiếm ít tiêu nhiều giàu sao được. Không có nhiều nhà cửa, đất đai

Dù có cũng phải bán hoặc bị hao tổn vì phải thay đổi chỗ ở (Đại-Hao (Hỏa)).

## Quan lộc bình giải

Nên chuyên về kỹ nghệ hay doanh thương (ĐÔNG, NGUYỆT đồng cung tại Ngọ).

Chuyên về cơ khí hay làm nghề vận tải (Mã, Hỏa, Linh).

Gặp được thời vận tốt (Mã, Khốc, Khách).

Rất quý hiển, được trọng dụng, được ban khen (Phong-Cáo và Thai-Phủ gặp Ân, Tướng).

Được phong chức tước, ban quyền, được thăng cấp (Quốc-Ân, Phong-Cáo).

Có uy quyền. Ân nói hùng hồn. Ra đường được nhiều người kính phục. Lúc thiếu thời gặp nhiều trở ngại trên đường công danh, đến khi đứng tuổi mới được xứng ý toại lòng. Nên chuyên về pháp lý hay chính trị (Khốc, Hur: Sáng sửa tốt đẹp). Mờ ám xấu xa: Hay gặp sự phiền lòng, công danh trắc trở.

## Nô bộc bình giải

Nhân viên, tôi tớ không được đặc lực cho lắm (VŨ, THAM đồng cung).

Người giúp việc khá giả nhưng hay lẩn át người trên. Bạn bè có lòng tốt và rất quý hiển (Khoa, Quyền, Lộc).

Gặp người giúp việc đặc lực, tài ba (Thiên-Việt (Hỏa)).

Tôi tớ phản chủ, hại chủ hoặc gặp bạn bè xấu, bị bạn bè lường gạt. Ngoài ra còn có nghĩa là gặp nhân tình ám hại, bòn của hoặc bêu xấu (Địa-Không (Hỏa)).

## Thiên di bình giải

Phú: "Thiên Di Hoá Kỳ ra ngoài, Kẻ thù người oán chẳng ai gần mình."

Hay mắc thị phi và gặp nhiều sự phiền lòng. Ngoài ra có thể Quý Cô làm công việc liên quan đến hóa chất hay liên quan đến quality control, environmental protection, ISO, những nghề làm đụng chạm tới quyền lợi của kẻ khác như thanh tra Đặc biệt khi có Thân cư Thiên-Di (Hóa-Kỳ (Thủy)).

## Tật ách bình giải

Da mặt vàng, có bệnh thuộc về khí huyết hay ngoài da (TƯỚNG đơn thủ tại Dậu).

Phú: "Ba phương chiếu lại một phương, Thấy sao Tử Phủ, Thiên Lương cùng là, Thiên Quan, Thiên Phúc hợp hòa, Giải Thần, Nguyệt Đức một tòa trừ hung."

Tim yếu hoặc bị bệnh ở hạ bộ (Đào).

Mắc tai nạn sông nước. Đàn bà thường khó đẻ hay gặp nhiều sự nguy hiểm khi sanh nở (Lưu-Hà (Thủy)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Thiên-Đức (Hỏa)).

Cứu giải những bệnh tật hay tại ương nhỏ (Phúc-Đức (Thổ)).

Phú: "Triệt Tuần đóng ở ách cung, Bệnh nào cũng khỏi, hạn phùng cũng quạ" Suốt đời khỏe mạnh không đáng lo ngại về bệnh tật (TUẦN-TRIỆT).

## Tài bạch bình giải

"Đại Phú do Thiên, Tiểu Phú do cần cù".

Chú ý: Cung Tài chỉ diễn tả tình trạng sinh kế tổng quát của cuộc đời, chứ không mô tả hết sự thăng trầm của từng giai đoạn. Thành thử, muốn biết cái nghèo trong từng chi tiết, trong từng thời kỳ, người xem số phải đoán các cung Hạn (trích Tử-Vi Tổng Hợp của cụ Nguyễn Phát Lộc, trang 398).

Làm giàu dễ dàng. Nếu buôn bán thì gặp thời vì Cơ chỉ mưu trí, xảo thuật kiếm tiền còn Lương chỉ cơ hội tốt đẹp may mắn, đồng thời cũng chỉ thiện tính của nhà buôn bán, kinh doanh. Cách làm giàu lương thiện (CƠ, LƯƠNG đồng cung).

Khá giả và vinh hiển. Suốt đời phong lưu (Quyền, Lộc hội hợp).

Phát tài Có tiền (Đế-Vượng, Lộc).

Dễ kiếm tiền. Suốt đời sung túc (Hóa-Lộc, Lộc-Tồn).

Hà tiện. Khéo giữ của (Cô-Thần, Quả-Tú).

Buôn bán phát tài, này đây mai đó. Dễ kiếm tiền nhất là kinh doanh nơi xa, chống trở nên giàu có (Hóa-Lộc và Thiên-Mã).

Không có của để lại cho con hay không được hưởng gia tài để lại hay tiền bạc chỉ đủ tiêu dùng (TUẦN).

Hao hụt của cải (Giải-Thần (Mộc)).

Khéo giữ của (Quả-Tú (Thổ)).

## Tử tức bình giải

Nhiều nhất là ba con, rất khó nuôi Về sau thường ở xa cha mẹ (TỬ, SÁT).

Sinh nhiều nuôi ít. Con khó nuôi Con hay chơi bời phá tán, không ở gần cha mẹ được (Đại-Hao, Tiểu-Hao).

Khó sinh hoặc khó nuôi con đầu lòng (TUẦN).

## Phu / Thê bình giải

Hay có sự xích mích, cãi vã, xung đột trong gia đình do đó dễ đưa đến sự mất mát tình thương (Thái-Tuế (Hỏa)).

Cô đơn, cô độc vì người phối ngẫu không hiểu mình, không bên vực cho mình hoặc sống chung với nhau nhưng không có sự thăm thiết hầu như mỗi người có nỗi ưu tư riêng, khác biệt nếp sống, ít khi đồng tình hoặc đồng ý với nhau Tuy nhiên nếu không có nhiều sao xấu chiếu thì vợ chồng vẫn chung sống hòa thuận, hạnh phúc (Đẩu-Quân (Hỏa)).

## Huynh đệ bình giải

Chị em gái rất dâm dăng (Đào, Thiên-Riêu, Hỉ).

Anh chị em xung khắc (Đà).

Trong nhà anh chị em thường xung khắc hay ghen ghét nhau (Thiên-Hình (Hỏa)).

Trong số anh chị em có người danh giá, tài ba tạo nên sự nghiệp (Thiên-Khôi (Hỏa)).

## Hôn nhân / Hỉ tín

**Hạn tuổi năm 16:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm 17:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

SONG-HỈ (Hỉ-Thần, Quang, Quý, Mộ-ác-Dục, Long-Đức, Nguyệt-Đức, Phúc-Đức, Thiên-Đức, Thiên-Hỉ, Đào-Hoa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm 18: Hạn tuổi năm 19:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

SONG-HỈ (Hỉ-Thần, Quang, Quý, Mộ-ác-Dục, Long-Đức, Nguyệt-Đức, Phúc-Đức, Thiên-Đức, Thiên-Hỉ, Đào-Hoa).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm 20:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm 21:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).



**Hạn tuổi năm22:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

Đám hỏi (Long, Riêu, Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm23: Hạn tuổi năm24:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm25:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Hạn tuổi năm26: Hạn tuổi năm27: Hạn tuổi năm28: Hạn tuổi năm29: Hạn tuổi năm30: Hạn tuổi năm31: Hạn tuổi năm32:**

**Hạn tuổi năm33: Hạn tuổi năm34: Hạn tuổi năm35: Hạn tuổi năm36: Hạn tuổi năm37: Hạn tuổi năm38: Hạn tuổi năm39:**

**Hạn tuổi năm40: Hạn tuổi năm41: Hạn tuổi năm42: Hạn tuổi năm43: Hạn tuổi năm44: Hạn tuổi năm45: Hạn tuổi năm46:**

**Hạn tuổi năm47: Hạn tuổi năm48: Hạn tuổi năm49: Hạn tuổi năm50: Hạn tuổi năm51: Hạn tuổi năm52: Hạn tuổi năm53:**

**Hạn tuổi năm54: Hạn tuổi năm55: Hạn tuổi năm56:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Hạn tuổi năm57:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Hạn tuổi năm58: Hạn tuổi năm59:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Hạn tuổi năm60:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Hạn tuổi năm61:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Hạn tuổi năm62:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Đám hỏi (Long, Riêu, Hỉ).

**Hạn tuổi năm63: Hạn tuổi năm64:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Hạn tuổi năm65:** Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

## Hôn nhân / Hỉ tín

**Cung hạn** cung Tí.

**Cung hạn** cung Sửu

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Nhanh chóng, bất ngờ, bất thần, đột ngột (Thiên-Không (Hỏa)).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Khôi (Hỏa)).

**Cung hạn** cung Dần.

**Cung hạn** cung Mão

Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Kiếp (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phủ (Hỏa)).

Sao này không bao giờ có lợi cho hôn nhân và cho hạnh phúc lứa đôi Nếu Hạn rơi vào thì việc lập gia đình sẽ khó thành (PHÁ-QUẢN Hãm-địa).

**Cung hạn** cung Thìn.

Có con xinh đẹp (Thái, Thanh-Long, Thiên-Hỉ).

Chỉ sự phản bội, phụ rẫy trong tình yêu (Quan-Phủ (Hỏa)).

Chỉ sự cản trở, thường bắt nguồn từ cha mẹ bên cô dâu hay bên chú rể. Cũng có thể chỉ sự phá hoại, rình rập bêu xấu của một kẻ thứ ba nào đó (Phục-Binh (Hỏa)).

**Cung hạn** cung Tỵ.

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

**Cung hạn** cung Ngọ.

**Cung hạn** cung Mùi

Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Chỉ việc cưới hỏi bất thành, trai gái phải đau khổ vì mối tình bất toại (Địa-Không (Hỏa) Hãm-địa).

Chỉ sự vừa ý (Thiên-Việt (Hỏa)).

**Cung hạn** cung Thân.

**Cung hạn** cung Dậu

Có hỉ tín (Thiên-Đức, Nguyệt-Đức, Đào, Thiên-Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TRIỆT).

Đám hỏi (Long, Riêu, Hỉ).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TRIỆT).

**Cung hạn** cung Tuất.

**Cung hạn** cung Hợi

Có hỉ tín (Sát, Phá, Liêm, Tham, Hồng).

Làm cho khó khăn, chậm trễ cuộc hôn nhân (TUẦN).

## Sinh Con / Hỉ tín

**Hạn tuổi năm16:**

Hạn tuổi năm17:  
Hạn tuổi năm18:  
Hạn tuổi năm19:  
Hạn tuổi năm20:  
Hạn tuổi năm21:  
Hạn tuổi năm22:  
Hạn tuổi năm23:  
Hạn tuổi năm24:  
Hạn tuổi năm25:  
Hạn tuổi năm26:  
Hạn tuổi năm27:  
Hạn tuổi năm28:  
Hạn tuổi năm29:  
Hạn tuổi năm30:  
Hạn tuổi năm31:  
Hạn tuổi năm32:  
Hạn tuổi năm33:  
Hạn tuổi năm34:  
Hạn tuổi năm35:  
Hạn tuổi năm36:  
Hạn tuổi năm37:  
Hạn tuổi năm38:  
Hạn tuổi năm39:  
Hạn tuổi năm40:  
Hạn tuổi năm41:  
Hạn tuổi năm42:  
Hạn tuổi năm43:  
Hạn tuổi năm44:  
Hạn tuổi năm45:  
Hạn tuổi năm46:  
Hạn tuổi năm47:  
Hạn tuổi năm48:  
Hạn tuổi năm49:  
Hạn tuổi năm50:  
Hạn tuổi năm51:  
Hạn tuổi năm52:  
Hạn tuổi năm53:  
Hạn tuổi năm54:  
Hạn tuổi năm55:

## Hạn tuổi

Người tuổi Tí kỵ năm: Dần, Thân, Tí, Ngọ và Hạn Tam-Tai: Dần, Mão, Thìn. Năm hạn: Dần, Thân. Năm xung: Ngọ.

Người tuổi Giáp (mệnh MỘC) phải cẩn thận khi gặp sao Thiên-Hình, ngay cả sao THIÊN-TƯỚNG cũng bị Thiên-Hình khuấy phức. Trường hợp giảm khinh khi Thiên-Hình đắc địa (Dần, Mão, Dậu, Tuất) (trích TỬ VI NGHIÊM LÝ của cụ Thiên-Lương trang 55).

## Hạn xấu

Cung hạn cung Tí.

Cung hạn cung Sửu

Cung hạn cung Dần.

Tang, Mã, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Tang, Quả, Khốc, Hư: Coi chừng có tang.

Cung hạn cung Mão

Cung hạn cung Thìn.

Cung hạn cung Tỵ.

Cung hạn cung Ngọ.

Cung hạn cung Mùi

Cung hạn cung Thân.

Cung hạn cung Dậu

Cung hạn cung Tuất.

Cung hạn cung Hợi

THẤT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

## Hạn tổng quát

Cung hạn: cung Tí.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Cung hạn: cung Sửu

Đà-La sáng sửa tốt đẹp: Mưu sự tất thành một cách nhanh chóng. Nhưng may đi liền với rủi

Đà-La gặp Tuế: Coi chừng có tang hay bị thị phi tai tiếng.

Đà-La gặp Thiên-Hình: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hình: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ấu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Cung hạn:** cung Dần.

Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất của, tù tội hay có thể có tang.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Lộc)

Phú: "Mã ngộ Trường Sinh, thanh vân đắc lộ" (Công danh hiển hách) Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Trường Sinh).

Phát tài (đại hạn 10 năm, tiểu hạn 1 năm) (Mã ngộ Thiên Khốc).

**Cung hạn:** cung Mão

LIÊM-TRINH gặp THAM, SÁT, PHÁ: Coi chừng đau yếu, hay bị oán trách.

LIÊM-TRINH gặp PHÁ đồng cung gặp Kiếp, Kinh: Coi chừng kiện tụng, tù tội

PHÁ-QUÂN gặp LIÊM, Hòa: Coi chừng bị hao tán, tù tội

Kinh Dương sáng sửa tốt đẹp: Coi chừng bị đau yếu, lo buồn, mưu sự tất thành một cách nhanh chóng, nhưng rồi lại bị phá tan ngay

Trong cái may có chứa đựng nhiều cái rủi

Hóa-Lộc: Tài lộc phong phú. Đau ốm chóng khỏi Thăng quan tiến chức.

Hóa-Lộc gặp THAM, VŨ: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Nếu kinh doanh lại càng phát đạt.

Hóa-Quyền gặp THAM, VŨ: Mọi mưu sự đều được toại lòng. Danh tài hưng vượng và có uy quyền hiển hách.

**Cung hạn:** cung Thìn.

Phục-Bình gặp Tuế, Ky: Coi chừng có chuyện tranh chấp, kiện cáo

Phú: "Tứ Linh Cái Hồ Phục Long, Công danh quyền thế lẫy lừng một phen."

**Cung hạn:** cung Tỵ.

THIÊN-PHỦ: Công danh hiển đạt, tiền tài tăng tiến.

Đại, Tiểu-Hao gặp Moc, Ky: Coi chừng có thể bị mổ xẻ.

Đại, Tiểu-Hao gặp Tuyệt: Coi chừng có thể bị phá sản.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Cung hạn:** cung Ngọ.

NGUYỆT gặp Hòa, Linh: Coi chừng bị đau yếu, hay kiện cáo

Thiên-Khốc: Có chuyện buồn phiền, đau yếu Mưu sự trước khó sau dễ.

Thiên-Hư: Coi chừng sức khỏe kém, hay có chuyện buồn bực hay có thể bị đau răng.

Bát-Tọa: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

**Cung hạn:** cung Mùi

THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.

Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.

Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Cung hạn:** cung Thân.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

NHẬT gặp Riêu, Đà, Ky: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.

CỰ-MÔN có Hóa-Ky: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Ky: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

Phú: "Tứ Linh Cái Hồ Phục Long, Công danh quyền thế lẫy lừng một phen."

**Cung hạn:** cung Dậu

Hỏa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn.

Nên khó tránh thoát được những tai ương khủng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TU'ÓNG gặp Thiên-Khôi, Thiên-Hình: Coi chừng công danh trắc trở, hay bị thương tích ở đầu, ở mặt.

THIÊN-TU'ÓNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị trất giáng.

Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Cung hạn:** cung Tuất.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sửa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Tang, Khốc: Coi chừng bị té ngã hay có tang.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hòa, Kinh: Coi chừng trong nhà có sự tranh chấp, thiếu hòa khí.



THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị tủng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Án gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

Có bằng cấp, được khen thưởng (Thai Phụ, Phong Cáo).

Thăng quan, tiến chức (Tướng Quân, Quốc Án).

**Cung hạn:** cung Hợi

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng xấu tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tý, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẤT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

Mất quyền chức, lưu vong, chạy trốn (Tử Vi gặp Không Kiếp).

**Hạn tuổi năm6:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm7:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Hồ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phở

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm8:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm9:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Hồ, Khốc, Hư: Coi chừng có chuyện buồn phiền, đau yếu, hay có bệnh phở

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm10:** Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Tang-Môn gặp Khốc, Không: Coi chừng bị mất cửa, hay có thể phải thay đổi chỗ ở, công việc.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm11:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm12:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm13:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Long, Phụcing gặp Mã , Sinh, Vượng: Có con.

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm14:** Lộc-Tồn gặp Hóa-Lộc: Đại phát tài

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm15:** Lộc-Tồn: Mọi sự hạnh thông, danh tài hưng vượng. Thăng quan tiến chức. Nếu đau ốm thì được chóng khỏi Gặp quý nhân phù trợ.

Lộc-Tồn gặp Mã : Mưu sự toại lòng, danh tài hưng vượng. Nếu đi buôn bán chắc chắn là buôn một bán mười

Thiên-Mã gặp Khốc, Khách: Có uy quyền, nếu có quan chức tất được cao thăng.

Tang-Môn: Coi chừng đau bệnh, mất cửa, tù tội hay có thể có tang.

**Hạn tuổi năm16:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm17:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm18:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm19:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm20:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm21:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm22:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Long-Trì gặp Mộc Dục: Coi chừng tai nạn sông nước. Đàn bà gặp hạn này rất đáng lo ngại khi sanh sờ.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm23:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm24:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm25:** Đà-La gặp Thiên-Hinh: Coi chừng kiện cáo tù tội Nếu không cũng bị thương tích.

Thiên-Khôi gặp Thiên-Hinh: Coi chừng bị thương tích ở đầu Hay có thể bị tai nạn đao thương, ẩu đả.

Thiên-Không: Nếu đang đau ốm chắc chắn là sẽ qua khỏi Tuy nhiên mọi mưu sự thì chẳng được toại ý, kinh doanh thất bại, buôn bán thua lỗ. Nếu không có thể bị vướng vào vòng tù tội

**Hạn tuổi năm26:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 27:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 28:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 29:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 30:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 31:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 32:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 33:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 34:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 35:** Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 36:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 37:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 38:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 39:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 40:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 41:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 42:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẮT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 43:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

TỬ-VI có Khôi, Việt hội hợp: Được danh giá, nếu tranh chấp với ai cũng thắng lợi

THẤT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 44:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẤT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 45:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

TỬ-VI tại Tỵ, Hợi, Mão, Dậu: Danh tài bình thường và nếu có tai họa cũng khó mà giải trừ. Coi chừng nếu Đại-Tiểu-hạn trùng-phùng (cùng một cung) lại có TUẦN-TRIỆT án ngữ, tất tính mạng lâm nguy, rất đáng lo ngại

THẤT-SÁT gặp Hao: Coi chừng bị đau ốm nặng, hay có tang.

Thiên-Giải, Địa-Giải: Giải trừ được tai họa

**Hạn tuổi năm 46:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm 47:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Long, Phụcng gặp Mã, Sinh, Vượng: Có con.

Long-Trì gặp Điều: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm 48:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm 49:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Long, Phụcng gặp Mã, Sinh, Vượng: Có con.

Long-Trì gặp Điều: Coi chừng bị té ngã xuống sông, hồ.

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm50:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm51:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm52:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm53:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm54:** THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân: Có uy quyền.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm55:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-CO' gặp Khốc, Hư: coi chừng mắc bệnh phổi, hay bị ho nhiều

THIÊN-CO' gặp Quả: Coi chừng bị túng thiếu

Tướng-Quân gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ: Coi chừng bị tai nạn. Nếu không cũng bị mất quyền hay bị giáng chức.

Quốc-Ấn gặp TUẦN, TRIỆT: Công danh trắc trở. Nếu có quan chức tất bị truất giáng.

Thai-Phù, Phong-Cáo: Có danh chức.

Giải-Thần: Coi chừng sao Giải-Thần chỉ có thể giải trừ được những bệnh tật, tai nạn nhỏ. Nếu gặp những bệnh tật, tai nạn lớn, Giải-Thần không những bất lực mà còn làm cho người ta phải sớm lìa trần thế. Trong trường hợp này Giải-Thần chính là Tử-Thần.

**Hạn tuổi năm56:** Hỏa-Mệnh: Hạn đến cung Dậu, thuộc quẻ Đoài, thuộc Kim. Hỏa khắc Kim, ví như lửa nung vàng nóng chảy Vì thế Bản-Mệnh bị nguy khốn. Nên khó tránh thoát được những tai ương khùng khiếp.

Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

THIÊN-TƯỚNG có TUẦN, TRIỆT án ngữ: Coi chừng, bị đau ốm, tiểu nhân mưu hại, bị thương tích ở đầu, mặt. Nếu cung nhập Hạn là cung

Thiên Di: Mưu sự chẳng được toại lòng, công danh trắc trở. Nếu có chức tước thì coi chừng bị truất giáng.





Ân-Quang, Thiên-Quý: Mọi chuyện như ý, danh tài hưng vượng, luôn luôn gặp quý nhân phù trợ. Nếu bị đau ốm thì chóng khỏi

**Hạn tuổi năm66:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm67:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm68:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm69:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm70:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm71:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm72:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.

Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm73:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.

NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.

CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.

Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.

Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.  
Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm74:** NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.  
CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.  
Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.  
Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.  
Bạch-Hổ gặp Tấu-Thơ: Mưu sự toại lòng. Nếu có quan chức tất được thăng quan tiến chức. Nếu thi cử thì chắc chắn sẽ đỗ.  
Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm75:** Nếu gặp TUẦN-TRIỆT án ngữ, hay gặp nhiều sao sáng sủa tốt đẹp hội hợp, cũng giải trừ được một phần lớn những sự chẳng lành.  
NHẬT gặp Long-Tri, Thanh-Long: Coi chừng trong nhà có người mắc tai nạn sông nước.  
NHẬT gặp Riêu, Đà, Kỵ: Coi chừng bị đau mắt nặng, nếu không cũng bị đau yếu, hao tán tiền tài, nếu có quan chức coi chừng bị truất-giáng.  
CỰ-MÔN có Hóa-Kỵ: Coi chừng bị tai tiếng cãi cọ hay bị tai nạn sông nước.  
Xương, Khúc gặp Hóa-Kỵ: Công danh trắc trở, đau yếu hay có thể có tang.  
Bạch-Hổ gặp Phi-Liêm: Mọi chuyện thông suốt, danh tài hoạnh phát, trong nhà có chuyện vui mừng.  
Tam-Thai: Có danh chức, tài lộc dồi dào

**Hạn tuổi năm76:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm77:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm78:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm79:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm80:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm81:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm82:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm83:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm84:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

**Hạn tuổi năm85:** THAM-LANG có Không, Kiếp: Coi chừng bị hao tổn tiền tài, hay bị truất giáng nếu có công danh.  
Địa-Không gặp THAM: Tiền tài hao tán, mọi chuyện đều bế tắc.  
Hóa-Khoa: Mọi sự thông suốt. Đang đau yếu hay mắc tai nạn thì sẽ được cứu giải

## Bổ Túc Bình Giải

(Dựa theo Diễn Cầm Tam Thế của Dương Công Hậu)

Quý Cô sinh mùa Mang chủng (Chòm sao tua rua mọc), nhằm Trực **Nguy**. Quý Cô người nhiều lo nghĩ. Phải Bắc Nam bôn tẩu, nhưng cũng có phần kha khá vậy thôi.

Quý Cô Sinh nhằm ngày Thái Dương, lòng sáng láng, phước lộc nhiều, có nghề nghiệp, bằng không có nghề nghiệp thì cha mẹ chết sớm.  
Quý Cô cốt Rồng, người đặng sang trọng lại có oai quyền tài lợi phát đạt, lại có danh tiếng, ở đặng yên, tánh đặng vui vẻ, không muốn đi xa xứ.

Quý Cô có số làm Thầy, như có phước nhiều đặng làm quan, trong đời ăn mặc đầy đủ, người có tài và gần người sang trọng.

Quý Cô Số Lang Phạm này có sự nghiệp ở xứ khác thì tốt, và có ruộng đất bằng như ở xứ cha mẹ sanh thì thất bại.

Quý Cô Số Phá Gia Sát này ở xứ cha mẹ sanh, làm ăn lập nghiệp không thành, có số đi xứ khác, làm ăn lập nghiệp đặng vượng.

Quý Cô Số phạm Đại Hao thì trong đời phải ngừa sự làm ăn thất bại, và tiền tài cẩn thận kéo hao bớt thịnh linh, rần nên dè dặt.

Quý Cô số gặp Tai Sát, thân hay có tật bệnh, không lia và hay có tai nạn thường, hay khắc vợ chồng và con cái.

Quý Cô số gặp Yên Tử, tâm tánh khéo, thân hình đi đứng nhẹ nhàng, siêng năng nói chuyện, ít buồn rầu, đặng mạnh khỏe trong mình.

Quý Cô Kiếp trước có tánh ý thể khinh người, kiếp này hay say rượu khắc cha mẹ, anh em, vợ con đi tứ phương, đồ khổ, sau khi lớn tuổi ăn mặc đủ, làm ăn khá, nếu biết làm lành thì điền viên khá.

Số Quý Cô phạm Am Lộc ăn mặc có ít không nhờ anh em, gần người sang trọng, sự nghiệp không ở xứ cũ, tuổi lớn ăn ở đặng yên, làm ăn mới khá.

Số Quý Cô phạm Bệnh Lộc hay có bệnh hoạn lắm, không ở xứ cũ tu hành không đặng, giữ tiết kiệm, đời cực khổ mà cũng nghèo .

Quý Cô không có số nuôi heo và các loại thú, nếu nuôi thì hay sanh ra nhiều trắc trở lắm, lại thêm không lớn, không sanh đẻ bất lợi.

Quý Cô số nhằm Chử Không, dầu có ruộng cha mẹ cho, giữ cũng không còn, đến khi nghèo còn 2 bàn tay trắng, rồi có ý lo tạo, hay là mua đặng ít nhiều rồi mới mở đặng nên. Cổ nhân nói rằng: 'Hữu phước thì hữu Điền, vô phước thì vô điền', bởi chữ phước có chữ điền. Sách cổ có câu nói rằng: 'Đức năng thắng số', dầu số có đất đai mà không có đức dù có giữ gìn cũng không còn, muốn có đất đai trước phải bồi công tích đức sau mới có.

Quý Cô học hành thông minh, học ít hiểu nhiều, khi đi thi đỗ khoa được bậc trung mà thôi, số này hễ tấn thì Vi Quan, dầu có thôi cũng Vi Sư, nghĩa là tiền thì làm quan, lui thì làm thầy.

Quý Cô phạm số này thì không có chồng, nếu có kết hôn thì vợ chồng sanh đều không tốt, ngày sau có trắc trở, việc lương duyên rắc rối.

Quý Cô gặp số Mộc Dục, đường tình duyên trước xấu sau tốt.

#### Lời bình giải:

Chẳng may số hê ở trời,  
Sanh nhằm Mộc Dục đời căn duyên,  
Hôn nhân trắc trở chớ phiền,  
Một đời thứ nhứt không yên gia đình,  
Đời sau vương vấn linh đình,  
Thứ ba hoà hiệp chung tình trăm năm,  
Lo cho huynh đệ nhứt tâm,  
Việc rồi kết oán thù thâm nở đảnh.

Quý Cô sanh con, nuôi được 1 đứa, nếu phước đức nhiều thì sanh con trai, còn ít thì đổi sang con gái. Số này chỉ xem riêng cho Quý Cô, còn số của người hôn phối nữa, hai bên cộng chung lại thì sẽ khác hơn số dự đoán. Nếu đứa con nào nó ưa cha hơn, thì là con của cha nó, còn đứa nào ưa mẹ hơn thì là con của mẹ nó, đó là cái quả tiền kiếp như vậy. Vợ chồng sinh con dư số định thì đó là quả báo tiền kiếp, bởi thế sinh trong số định thì nó có hiếu, còn sanh dư thì đó là con Trời, con Phật, con Ma, đó là con đi báo quả, đã không có hiếu còn hại cha mẹ.

Quý Cô có huynh đệ là Mộc Dục, hãy xem câu thơ phía dưới thì rõ hào anh em kiết hung sẽ được tận tường.

Đoán xem mộc dục số này,  
Giúp lo huynh đệ lòng này thêm thương,  
Việc ta tự liệu lo lường,  
Nghĩ thâm toan tính khó nương cậy nhờ,  
Cầm thương lên ngựa buồn cương,  
Đông xông tây đục tứ phương lo lường,  
Đoán thương số phận vấn vương,  
Một mình tự lập gia đình trở nên.

Quý Cô có số Phá Gia, Phạm nhằm số phá gia không ở nhà cha mẹ đặng phải đổi dời chỗ khác, mới lập đặng thành nghiệp, nếu ở nhà của cha mẹ thì bôn ba cực khổ lắm.

Giờ sinh của Quý Cô được Cha mẹ song toàn, tánh ý mau lẹ, anh em khá, con đầu lòng nuôi không đặng, cốt nhục bất hoà, tánh hiền từ, tay có nghề nghiệp làm ăn, thườ nhỏ bình thường, đến 12 tuổi phát tài.

Quý Cô sinh vào ngày 13 tháng 5 năm 1984 đã phạm vào ngày xấu **Tam Nương**. Các ngày xấu này sẽ phần nào ảnh hưởng đến cuộc đời Quý Cô nhiều hay ít sẽ còn lệ thuộc vào cung phúc đức của Quý Cô.

**(Lưu ý: Phần bình giải có thể 'câu này đá câu kia' nhưng hoàn toàn đúng theo số của Quý Cô, có thể nó chỉ đúng ở một khoản thời gian nào đó trong cuộc đời. Phần lập lại nhiều có khả năng xảy ra nhất.)**

## Hỏi Đáp:

Thỉnh thoảng chúng tôi lại nghe những thắc mắc, đại khái là : trong cùng một giờ, một ngày, một tháng, một năm có hàng vạn vạn người sinh ra, không lẽ cuộc đời họ cũng giống nhau ư?

Điều ấy đã chép ngay phần đầu của “Tử Vi Kinh”, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” như sau :

“Phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ,  
Do ư phúc trạch cát hung.  
Thương, tang, hình, khổn, hạnh, lạc, hỉ, hoan,  
Thị tại vận hành hung cát.”

Chìa khóa của khoa Tử Vi là do câu trên. Khi xem số Tử Vi, thông thường tín nam, tín nữ chỉ chú ý đến những cung Mệnh, Tài, Quan cùng vận hạn. Ít người chú ý đến cung Phúc cũng như cung Tật Ách.

Thật ra, cung Phúc rất quan trọng. Nó ảnh hưởng đến ba cung Phu Thê, Tài Bạch, Thiên Di là lẽ đương nhiên. Nó gần như khống chế toàn cuộc đời về : giàu nghèo, thọ yếu, sang hèn, vinh nhục, sâu thăm và khổ cực. Tùy theo cung Phúc tốt hay xấu mà biết đương số giàu hay nghèo, sống thọ hay chết yếu, sang hay hèn, cuộc đời bi ai hay toại chí, đắc thế, ...

Cung Phúc bao gồm nhiều yếu tố cuộc đời. Mà cung Phúc chủ yếu ứng vào ngôi mộ mà đương số được hưởng phúc. Ngoài ra cung Phúc còn chịu ảnh hưởng của âm đức tích được hồi tiền kiếp của đương số, âm đức của phụ mẫu, huynh đệ, thê tài, ... Và nếu tại đương kiếp tích được nhiều âm đức thì cung Phúc giải được những khắc phá (nếu có) để trở nên tốt hơn.

Như vậy, những người cùng số, có cuộc đời hao hao giống nhau, nhưng tùy theo cung Phúc mà phú, thọ, quý, vinh, yếu, bản, ai, khổ khác nhau.

Như số những người chết cùng một lúc như chiến tranh, thiên tai, đắm thuyền, ... Không lẽ số những người đó đều đến ngày ly thế cả hay sao ?

Hoặc câu hỏi khác. Vận số của một người vốn là trường thọ, sống đến ngoài bảy mươi. Tại sao chỉ mới ngoài hai mươi là đã gặp tai nạn mà chết ?

Thật ra mấy vấn đề trên, trong bài phú “Tử Vi cốt tủy” cũng có đề cập, tạm dịch như sau :

“Vận con phải thua vận cha,  
Vận người không bằng vận nhà,  
Vận nhà không bằng vận làng,  
Vận làng không bằng vận châu,  
Vận châu không bằng vận nước,  
Vận nước không bằng vận thiên hạ.”

Do đó, ví như hai đứa trẻ cùng số, nhưng thời ấu thơ sống với phụ mẫu, vận số phải chịu ảnh hưởng bởi vận số của phụ mẫu. Nếu phụ mẫu giàu sang, thì dù số đứa trẻ xấu vẫn được âm no. Còn như phụ mẫu cô bản, thì dù số đứa trẻ tốt vẫn phải chịu cảnh cơ hàn. Đó là “vận con phải thua vận cha”.

Rộng hơn chút nữa, một người ở trong làng, dù số tốt hay xấu cũng phải chịu chung số phận của cả làng. Tỷ như hai người cùng có số giàu. Một người sống trong làng giàu, thì của cải súc tích. Còn người sống trong làng khó, thì chỉ giàu so với người trong làng, nghĩa là kha khá vậy thôi.

Rộng hơn nữa, một châu không có người chết, nhưng vận nước có binh ách, châu cũng chịu chung số phận, ắt có nhiều người chết.

Một ví dụ khác, khi người ta đi cùng thuyền, cũng giống như ở cùng làng, nếu hơn phân nửa người trong thuyền tận số thì thuyền đắm. Số còn lại bị chết oan theo. Trường hợp này gọi là “uồng tử”. Những người chết oan theo dạng này rất tội, hồn oan vất vưởng nơi cõi thế, trở thành “uồng tử quỷ”, không được đi đầu thai ngay mà phải chờ đến khi đúng số mới được nhập âm tào.

Tuy vậy, nếu như đương số có nhiều âm đức, hoặc được phúc tinh chiếu mệnh, quý nhân phò trợ thì không đến nỗi chết oan, bất quá hao tài tán của vậy thôi.

## Lời Kết:

Qua phần luận đoán vừa nói trên, chúng tôi hy vọng Quý Cô đã có lời giải đáp cho những vấn đề mà Quý Cô đang quan tâm. Quý Cô có thể xem thêm phần đoán vận mệnh qua [Tứ Trụ - Bát Tự](#) để biết rõ hơn về vận mệnh mình.

Xem Tướng chấm net chân thành chúc Quý Cô Nguyễn Hồng Phúc thật nhiều sức khỏe và vạn sự như ý.

Trân Trọng.

XemTuong.net

